



Cập nhật TCB – MUA

24/07/2026

Cao Việt Hùng, CFA

(028) 7300 7000 (ext: 1049)

hungcv@acbs.com.vn

Khuyến nghị

MUA

HOSE: TCB

Ngân hàng

Giá hiện tại (VND) 28.600

Giá mục tiêu (VND) 37.700

Tỷ lệ tăng giá +31,8%

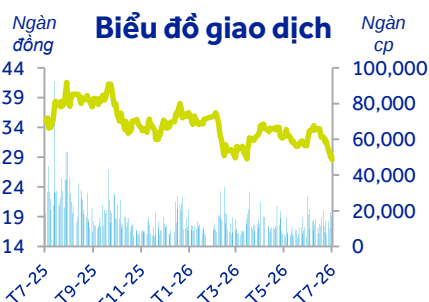
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 3,5%

Tổng tỷ suất lợi nhuận +35,3%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	-16,3	-8,7	-10,3	-12,4
Tương đối	-11,9	-0,2	-2,1	-27,0

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Chủ tịch, vợ & người liên quan	32,8%
CTCP Tập đoàn MaSan	15,2%
Warburg Pincus	7,9%
Công ty TNHH Mapleleaf	5,0%
Phó Chủ tịch & người liên quan	3,3%
Morgan Stanley	1,5%
GIC	1,0%

Thông kê

24-07-26

Mã Bloomberg

TCB VN

Thấp/Cao nhất 52 tuần 28,350-

(VND) 42,500

SL lưu hành (triệu cp) 7,086

Vốn hóa (tỷ đồng) 202,666

Vốn hóa (triệu USD) 7,645

Room khối ngoại còn lại (%) 1.2

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 82.2

KLGD TB 3 tháng (cp) 12,004,917

VND/USD 26,510

VNIndex / HNX 1686.11/272.99

NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (TCB)

Chúng tôi giảm 3,3% giá mục tiêu 1 năm xuống 37.700 đồng/cp, chủ yếu do (1) giảm P/E mục tiêu 8,0x xuống 7,0x để phản ánh môi trường lãi suất cao và (2) chuyển giá mục tiêu sang giữa năm 2027. Tuy nhiên, chúng tôi nâng khuyến nghị từ **KHẢ QUAN** lên **MUA** do giá cp TCB đã giảm 17,6% kể từ báo cáo trước. 6T2026, ngân hàng hoàn thành 49,4% kế hoạch LNTT và 49,7% dự phóng của chúng tôi. Cho cả năm 2026F, chúng tôi duy trì dự báo LNTT đạt 37.337 tỷ đồng, tăng 14,7% svck (kế hoạch ĐHCĐ: tăng 8-15% svck).

KQKD Q2/26 khá tích cực. Tăng trưởng tổng thu nhập (+17,3% svck, +9,3% sv quý trước) được dẫn dắt bởi cả thu nhập lãi thuần (+17,8% svck, +13% sv quý trước) và thu nhập ngoài lãi (+15,9% svck, +0,6% sv quý trước). **Chi phí dự phòng bất ngờ giảm mạnh** (-35,7% svck, -30,3% sv quý trước) giúp **LNTT tăng trưởng tốt** (+22,4% svck, +9,0% sv quý trước).

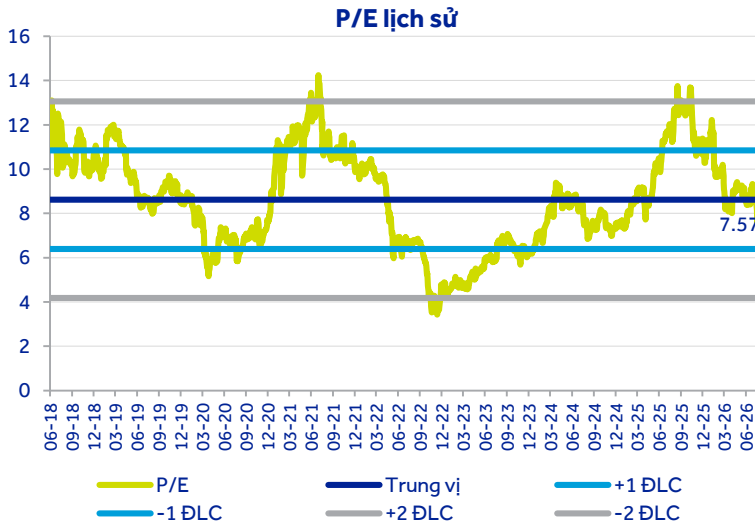
Tăng trưởng tín dụng ở mức cao (+25% svck, +15,2% svdn và +11,2% sv quý trước), được thúc đẩy bởi cho vay DN BĐS. Kể từ Q2/26, các ngân hàng không còn bị giới hạn 25% hạn mức tăng trưởng tín dụng cả năm. Ngoài ra, khoảng 2,7% dư nợ của TCB thuộc các dự án trọng điểm và nhà ở xã hội không bị tính vào hạn mức tăng trưởng tín dụng. **NIM hồi phục** (+29 bps sv quý trước, dù vẫn thấp hơn 11 bps svck) lên 3,75% nhờ lãi suất cho vay tăng cao bắt đầu phản ánh đáng kể hơn vào lợi suất tài sản.

Thu nhập dịch vụ ấn tượng (+73,8% svck và +16,3% sv quý trước) được thúc đẩy bởi hầu hết các mảng, bao gồm thanh toán, banca, IB và L/C. Tuy nhiên, thu hồi nợ xấu ngoại bảng chậm lại (-22% svck) do thanh khoản thị trường BĐS yếu.

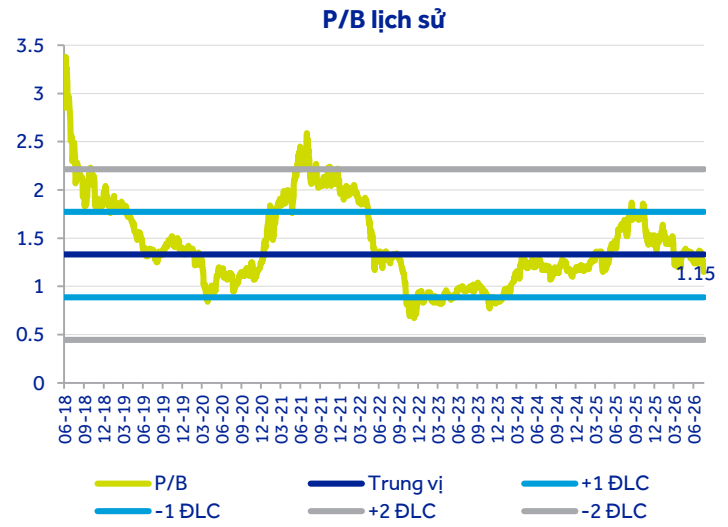
Chất lượng tài sản vững chắc. Tỷ lệ nợ xấu 1,1% và nợ nhóm 2 là 0,7% ổn định bất chấp những khó khăn từ môi trường lãi suất cao và thị trường BĐS suy giảm. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu ổn định ở mức tốt 126%. Dù vậy, chúng tôi lưu ý môi trường lãi suất cao và tín dụng BĐS bị kiểm soát đang làm rủi ro hệ thống tăng lên.

Với triển vọng LNTT vẫn duy trì tăng trưởng vững chắc, tuy nhiên môi trường lãi suất cao kéo dài dẫn đến thu hẹp định giá, chúng tôi hạ P/E mục tiêu từ 8,0x xuống 7,0x, tương ứng với giá mục tiêu 1 năm là 30.130 đồng/cp. Cộng với giá trị khoản đầu tư vào TCX đem lại giá trị tái định giá cho TCB là 7.540 đồng/cp, tổng cộng, giá mục tiêu 1 năm đối với TCB là **37.700 đồng/cp**. Chúng tôi ước tính độ tương quan định giá TCX và TCB là 3,8%. Tức là, với mỗi 10% tăng giá của cổ phiếu TCX, định giá cổ phiếu TCB sẽ tăng tương ứng 3,8%.

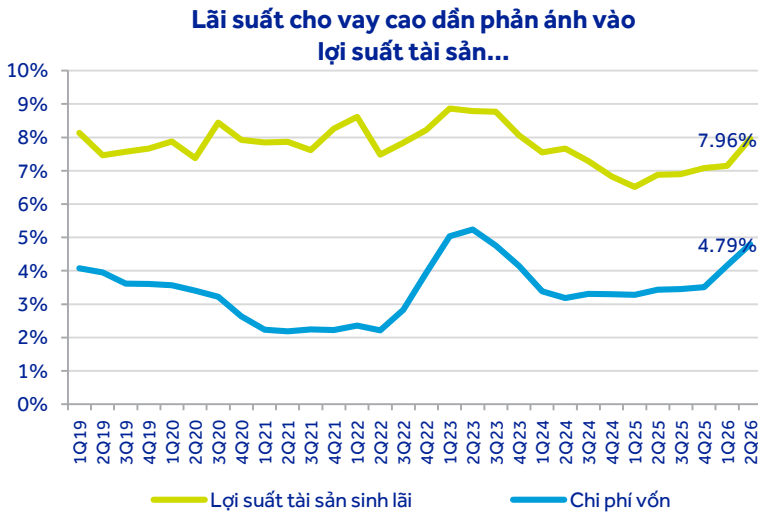
(Đơn vị: tỷ đồng)	2022	2023	2024	2025	2026F	2027F
Tăng trưởng tín dụng	12.5%	21.6%	21.7%	20.7%	15.0%	15.0%
NIM	5.4%	4.1%	4.3%	3.8%	3.6%	3.6%
Tỷ lệ thu nhập ngoài lãi	25.3%	30.9%	24.4%	28.5%	30.9%	30.2%
Tăng trưởng tổng thu nhập	9.3%	-1.2%	17.3%	13.6%	11.4%	11.6%
CIR	32.1%	33.1%	32.7%	30.8%	29.0%	28.6%
Chi phí tín dụng	0.5%	0.8%	0.7%	0.6%	0.6%	0.6%
LN trước thuế	25,568	22,888	27,538	32,538	37,337	41,825
Tăng trưởng	10.0%	-10.5%	20.3%	18.2%	14.7%	12.0%
LNST (sau lợi ích CĐTS)	20,150	18,004	21,523	25,290	28,782	32,212
EPS điều chỉnh (VND)	2,844	2,541	3,037	3,569	4,062	4,546
BVPS điều chỉnh (VND)	15,847	18,388	20,521	23,996	27,058	30,604
CAR Basel 2	15.2%	14.4%	15.4%	14.6%	15.2%	15.1%
ROA	3.2%	2.3%	2.4%	2.3%	2.3%	2.3%
ROE	19.7%	14.8%	15.6%	16.0%	15.9%	15.8%
P/E (x)	4.4	6.1	8.1	8.0	7.0	6.3
P/B (x)	0.8	0.8	1.2	1.2	1.1	0.9
Cổ tức (VND)	-	-	1,500	1,000	1,000	1,000



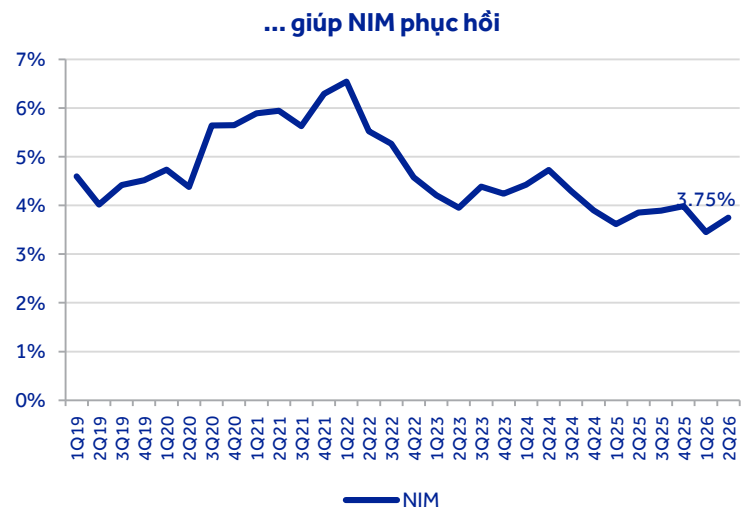
Nguồn: FiinPro-X, ACBS



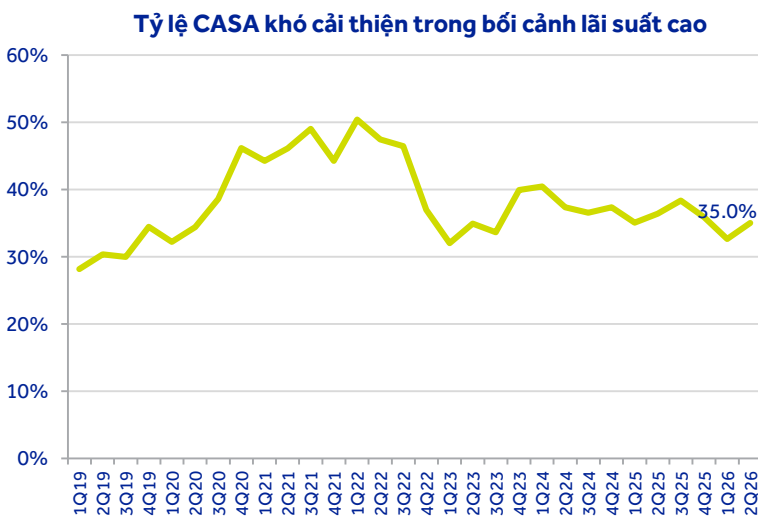
Nguồn: FiinPro-X, ACBS



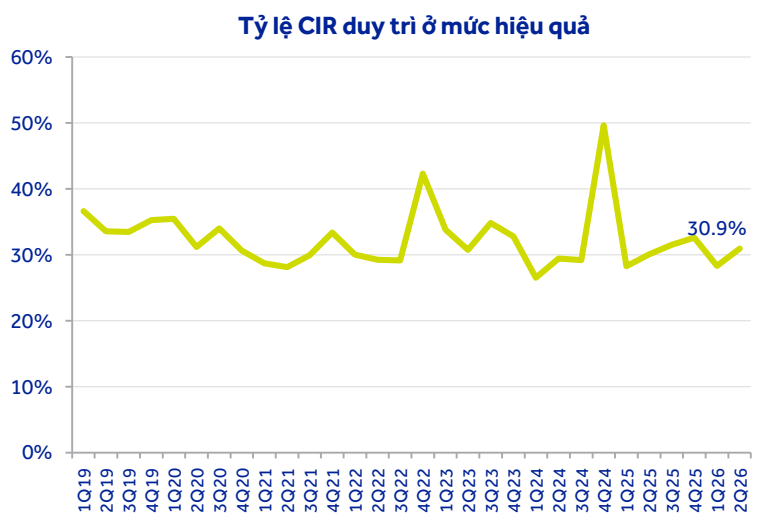
Nguồn: TCB, ACBS ước tính



Nguồn: TCB, ACBS ước tính

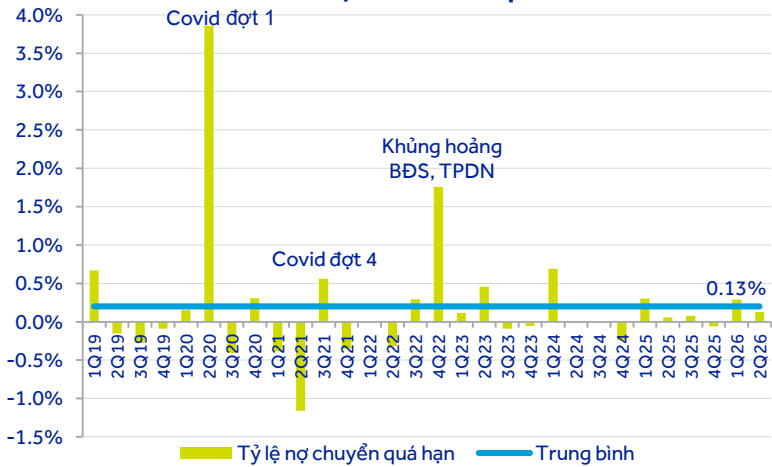


Nguồn: TCB, ACBS ước tính



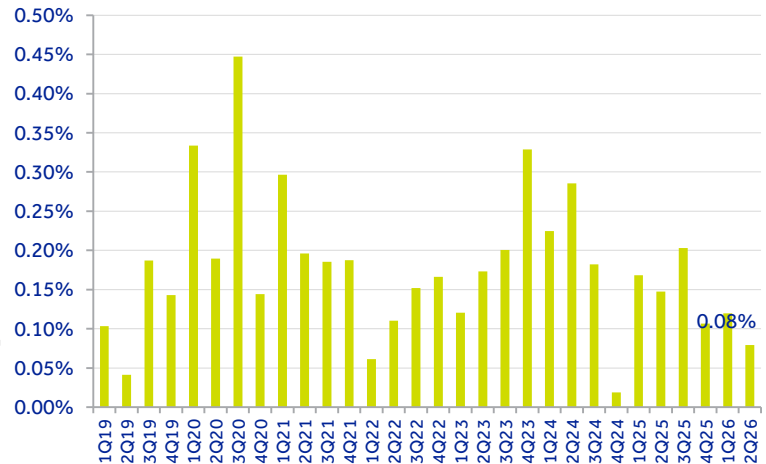
Nguồn: TCB, ACBS ước tính

Tỷ lệ nợ chuyển quá hạn (bao gồm nợ tái cơ cấu) ổn định ở mức vừa phải



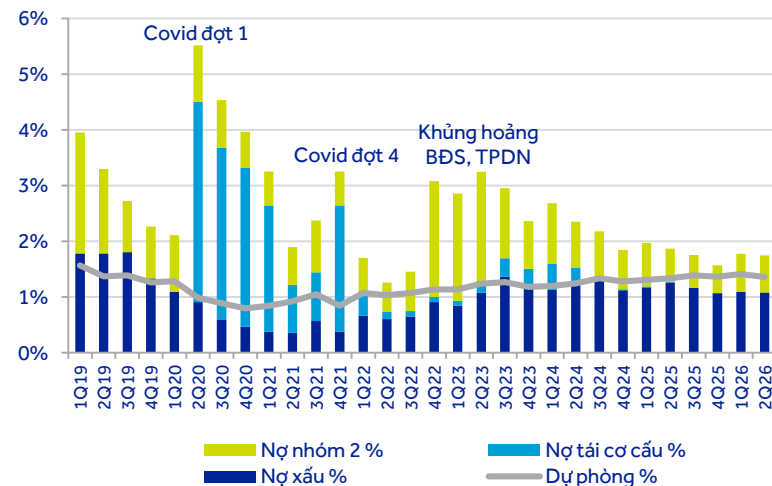
Nguồn: TCB, ACBS ước tính

Chi phí tín dụng được giữ ở mức thấp



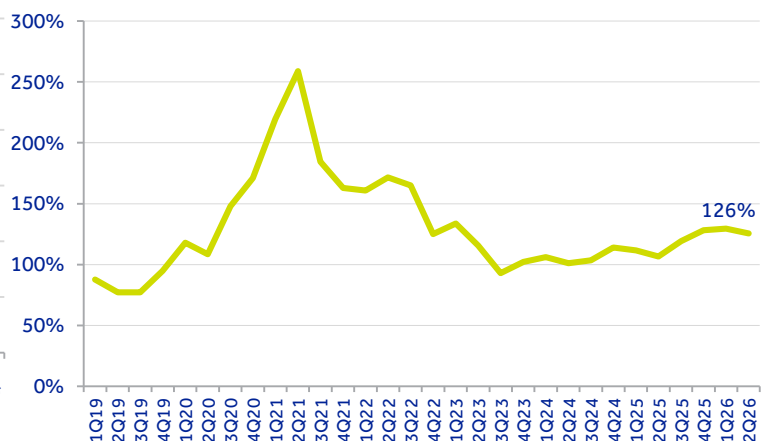
Nguồn: TCB, ACBS ước tính

Chất lượng tài sản vững chắc



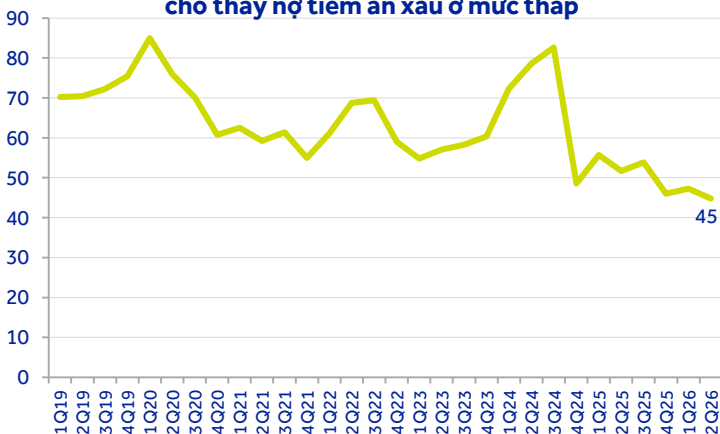
Nguồn: TCB, ACBS ước tính

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu được giữ ở mức tốt



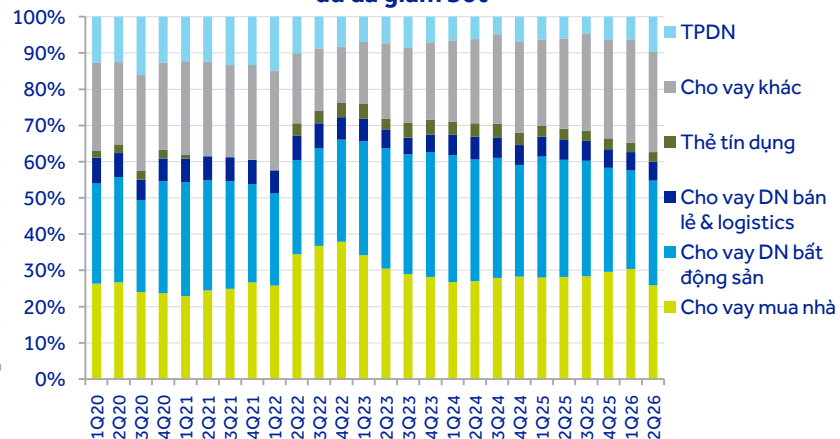
Nguồn: TCB, ACBS ước tính

Số ngày thu lãi bình quân giảm dần, cho thấy nợ tiềm ẩn xấu ở mức thấp



Nguồn: TCB, ACBS ước tính

Cơ cấu tín dụng vẫn đang tập trung vào lĩnh vực BĐS, dù đã giảm bớt



Nguồn: TCB, ACBS ước tính

(Đơn vị: tỷ đồng, trừ khi chú thích khác)	Giá hiện tại (đồng):	28.600	Giá mục tiêu (đồng):	37.700	Vốn hóa (tỷ đồng):	202.055
KẾT QUẢ KINH DOANH	2022	2023	2024	2025	2026F	2027F
Thu nhập lãi thuần	30,290	27,691	35,508	38,155	41,095	46,288
Lợi nhuận từ dịch vụ	8,153	8,715	8,042	8,772	13,158	13,290
Lợi nhuận khác	2,085	3,655	3,440	6,464	5,220	6,772
Tổng thu nhập	40,527	40,061	46,990	53,391	59,473	66,349
Tăng trưởng (%)	9.3%	-1.2%	17.3%	13.6%	11.4%	11.6%
Chi phí hoạt động	(13,023)	(13,252)	(15,370)	(16,432)	(17,254)	(18,979)
LN trước dự phòng	27,504	26,809	31,621	36,959	42,219	47,370
Chi phí dự phòng	(1,936)	(3,921)	(4,082)	(4,421)	(4,882)	(5,545)
LN trước thuế	25,568	22,888	27,538	32,538	37,337	41,825
Tăng trưởng (%)	10.0%	-10.5%	20.3%	18.2%	14.7%	12.0%
LN sau thuế (sau lợi ích CĐTS)	20,436	18,191	21,760	25,954	29,782	33,362
LN thuộc về cổ đông	20,150	18,004	21,523	25,290	28,782	32,212
EPS điều chỉnh (VND)	2,844	2,541	3,037	3,569	4,062	4,546
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	2022	2023	2024	2025	2026F	2027F
Dư nợ tín dụng (bao gồm TPDN)	461,539	561,070	682,948	824,104	922,996	1,061,445
Tăng trưởng (%)	12.5%	21.6%	21.7%	20.7%	15.0%	15.0%
Tiền gửi khách hàng	358,404	454,661	533,392	618,912	668,424	762,004
Tăng trưởng (%)	13.9%	26.9%	17.3%	16.0%	8.0%	14.0%
Tổng tài sản	699,033	849,482	978,799	1,192,344	1,291,398	1,470,162
Vốn chủ sở hữu	112,296	130,299	145,419	170,045	191,741	216,866
BVPS (VND)	15,847	18,388	20,521	23,996	27,058	30,604
CHỈ SỐ	2022	2023	2024	2025	2026F	2027F
Tỷ lệ nợ xấu (%)	0.7%	1.2%	1.1%	1.1%	1.3%	1.3%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (%)	157.3%	102.0%	113.8%	127.9%	110.2%	99.4%
NIM (%)	5.4%	4.1%	4.3%	3.8%	3.59%	3.65%
CIR (%)	32.1%	33.1%	32.7%	30.8%	29.0%	28.6%
ROA (%)	3.2%	2.3%	2.4%	2.3%	2.3%	2.3%
ROE (%)	19.7%	14.8%	15.6%	16.0%	15.9%	15.8%
CAR Basel 2 (%)	15.2%	14.4%	15.4%	14.6%	15.2%	15.1%
P/E (x)	4.4	6.1	8.1	8.0	7.0	6.3
P/B (x)	0.8	0.8	1.2	1.2	1.1	0.9
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0.0%	0.0%	2.6%	3.5%	3.5%	3.5%

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CÁC NGÂN HÀNG

(Đơn vị: tỷ đồng)

Mã CK	Sàn	Vốn hóa 24/07/26	Tổng tài sản Q1/26	Vốn chủ sở hữu Q1/26	Tỷ lệ nợ xấu Q1/26	Tỷ lệ nợ nhóm 2 Q1/26	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu Q1/26	ROA (TTM)	ROE (TTM)	CAR (Basel 2) 2025	P/E	P/B
BID	HOSE	262,082	3,388,222	190,623	1.8%	1.4%	86.9%	1.0%	18.4%	9.2%	8.2	1.4
CTG	HOSE	225,630	2,924,177	188,692	1.0%	1.1%	167.2%	1.4%	21.9%	9.9%	5.9	1.2
VCB	HOSE	451,206	2,550,963	234,031	0.6%	0.2%	253.4%	1.5%	16.1%	11.6%	12.6	1.9
MBB	HOSE	177,613	1,611,223	149,745	1.4%	1.1%	92.2%	1.9%	20.9%	11.0%	6.4	1.2
VPB	HOSE	206,282	1,372,010	186,605	3.6%	3.2%	52.8%	2.1%	16.4%	14.4%	7.9	1.2
TCB	HOSE	211,170	1,190,454	186,683	1.1%	0.7%	129.4%	2.3%	15.6%	14.6%	8.1	1.2
ACB	HOSE	130,019	1,030,901	98,751	1.0%	0.7%	114.0%	1.7%	17.5%	12.5%	8.0	1.3
HDB	HOSE	129,887	984,216	83,186	2.6%	2.7%	50.0%	2.0%	24.0%	16.7%	7.3	1.6
SHB	HOSE	64,124	930,983	71,723	2.6%	0.6%	71.2%	1.4%	18.1%	12.6%	4.7	0.9
STB	HOSE	135,736	859,572	61,477	6.6%	1.2%	53.2%	0.5%	7.6%	9.2%	-	2.2
LPB	HOSE	159,820	580,860	49,472	1.8%	1.1%	69.7%	2.0%	24.7%	11.9%	14.3	3.2
VIB	HOSE	49,698	564,146	49,144	2.9%	2.6%	43.1%	1.4%	16.4%	-	6.5	1.0
TPB	HOSE	38,837	527,169	48,034	2.2%	2.5%	58.4%	1.5%	17.9%	18.9%	5.3	0.9
MSB	HOSE	50,076	412,911	43,978	2.7%	1.3%	51.6%	1.6%	14.1%	12.5%	8.5	1.1
NAB	HOSE	26,985	409,207	24,680	1.8%	0.6%	56.5%	1.2%	19.7%	11.2%	5.7	1.1
SSB	HOSE	53,661	403,198	41,482	2.2%	0.8%	68.0%	0.8%	7.7%	13.4%	17.2	1.3
OCB	HOSE	31,850	344,098	34,901	3.5%	2.0%	55.6%	1.3%	12.7%	-	7.5	0.9
EIB	HOSE	32,877	269,958	26,434	3.1%	1.6%	37.8%	0.3%	2.9%	12.4%	-	1.2
ABB	UPCoM	27,373	250,098	17,903	0.8%	1.2%	122.6%	1.6%	21.2%	11.4%	6.6	1.5
BAB	HNX	12,448	193,570	13,609	1.9%	0.5%	68.0%	0.6%	9.2%	10.1%	10.2	0.9
VBB	HOSE	16,525	190,211	12,562	3.4%	1.2%	45.1%	0.6%	10.5%	13.4%	12.2	1.3
NVB	HNX	33,633	173,504	13,809	7.3%	0.7%	18.1%	0.0%	0.6%	-	-	2.4
VAB	HOSE	8,204	142,390	10,570	1.3%	0.0%	91.6%	1.0%	14.4%	9.4%	5.7	0.8
BVB	HOSE	8,363	136,884	7,657	3.1%	1.4%	45.7%	0.4%	7.1%	13.3%	15.7	1.1
KLB	HOSE	8,464	108,968	8,796	1.9%	1.2%	85.5%	2.0%	24.7%	14.4%	4.3	1.0
PGB	UPCoM	7,337	86,711	8,081	4.0%	2.8%	31.2%	0.9%	10.4%	10.6%	8.8	0.9
SGB	UPCoM	4,582	35,505	4,267	3.5%	9.3%	29.3%	0.3%	2.7%	15.6%	-	1.1
Trung bình		94,981	802,671	69,144	2.6%	1.6%	75.8%	1.2%	14.6%	12.5%	8.6	1.3
Trung vị		49,698	412,911	43,978	2.2%	1.2%	58.4%	1.4%	16.1%	12.4%	7.9	1.2

Nguồn: Fiinpro-X, ACBS

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà Léman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu,
Phường Xuân Hoà, TP. HCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

Số 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9396

PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

acbs_phantich@acbs.com.vn
trangdm@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huonggtk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 20% trở lên.
KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 10% đến 20%.
TRUNG LẬP	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến 10%.
KÉM KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến -20%.
BÁN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -20% trở xuống.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2026). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.